

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 14/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng cán bộ cấp xã, giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 14/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I về nâng cao chất lượng cán bộ cấp xã, giai đoạn 2026 – 2030 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 14-NQ/TU); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được xác định tại Nghị quyết số 14-NQ/TU; cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, điều kiện thực tiễn và yêu cầu phát triển của tỉnh Đồng Tháp trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã có năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, thích ứng với chuyển đổi số và yêu cầu quản trị địa phương hiện đại, góp phần xây dựng chính quyền cấp xã hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong tổ chức thực hiện; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 14-NQ/TU.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo tại Nghị quyết số 14-NQ/TU; xác định lộ trình rõ ràng, hợp lý để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ; phân công nhiệm vụ cụ thể các cơ quan, đơn vị, các xã, phường để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương, ngành, lĩnh vực; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Gắn việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ cấp xã với đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành; phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ cấp xã; tập trung phát triển năng lực quản trị theo mục tiêu, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; chú trọng nâng cao tư duy chiến lược trong lãnh đạo, điều hành. Xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã có bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực quản trị hiện đại, am hiểu địa bàn, làm việc chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn từ năm 2026 đến năm 2028

- Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp xã đạt chuẩn theo khung năng lực vị trí việc làm.

- Trên 95% cán bộ, công chức, viên chức cấp xã sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản điện tử và dịch vụ công trực tuyến; chuẩn hoá về chuyên môn; năng lực thực thi công vụ đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ mới.

- 100% xã, phường thực hiện chuyển đổi số trong quản lý cán bộ; trên 90% hồ sơ cán bộ được số hóa trên hệ thống quản lý cán bộ của tỉnh.

- Hằng năm, phần đầu đạt trên 85% người dân và doanh nghiệp hài lòng với chính quyền cấp xã.

- Trên 95% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp xã được bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu theo lĩnh vực được phân công phụ trách; được bồi dưỡng theo chức danh, cập nhật kiến thức, kỹ năng quản lý, quản trị hiện đại.

b) Giai đoạn từ năm 2029 đến năm 2030

- 100% cán bộ, công chức, viên chức quản lý cấp xã đạt chuẩn theo khung năng lực vị trí việc làm.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp xã sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản điện tử và dịch vụ công trực tuyến; chuẩn hoá về chuyên môn; năng lực thực thi công vụ đáp ứng theo yêu cầu nhiệm vụ mới.

- 100% xã, phường thực hiện chuyển đổi số trong quản lý cán bộ; 100% hồ sơ cán bộ được số hóa trên hệ thống quản lý cán bộ của tỉnh.

- Hằng năm, phần đầu đạt trên 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng với chính quyền cấp xã.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp xã được bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu theo lĩnh vực được phân công phụ trách; được bồi dưỡng theo chức danh; cập nhật kiến thức, kỹ năng quản lý, quản trị hiện đại.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chuẩn hoá cán bộ cấp xã theo khung năng lực vị trí việc làm. Áp dụng các giải pháp đặc thù theo địa bàn bảo đảm thống nhất nguyên tắc nhưng linh hoạt trong triển khai

1.1. Nhiệm vụ, giải pháp

Rà soát đội ngũ cán bộ cấp xã đảm bảo tiêu chuẩn trình độ chuyên môn theo quy định của cấp có thẩm quyền. Triển khai khung năng lực cán bộ cấp xã theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ cấp xã có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức công vụ và tinh thần phục vụ Nhân dân; năng lực thực thi công vụ (tổ chức thực hiện chính sách, giải quyết thủ tục hành chính, điều hành công việc, quản trị truyền thông xã hội...); năng lực phát triển (tư duy chiến lược, tư duy dữ liệu, chuyển đổi số, huy động nguồn lực, phối hợp liên ngành, phản ứng chính sách...).

1.2. Giải pháp thực hiện

Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện thống nhất tiêu chuẩn trình độ chuyên môn theo quy định của cấp có thẩm quyền; rà soát, xác định ưu tiên theo địa bàn, lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện bản mô tả vị trí việc làm, khung tiêu chuẩn năng lực của cán bộ, công chức gắn với đặc thù địa bàn bảo đảm linh hoạt trong triển khai, phát huy được ưu điểm của cán bộ gắn với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Đổi mới công tác tuyển chọn, bố trí và sử dụng cán bộ theo nguyên tắc “đúng người - đúng việc - đúng địa bàn” hướng tới mục tiêu nâng cao năng lực quản trị địa phương; nâng cao sự hài lòng người dân và doanh nghiệp với chính quyền cấp xã

2.1. Nhiệm vụ, giải pháp

- Bố trí và sử dụng cán bộ theo nguyên tắc “đúng người - đúng việc - đúng địa bàn”, khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng hoặc “thừa người quen việc cũ nhưng thiếu người làm việc mới”.

Tuyển dụng công chức, viên chức bảo đảm về số lượng và chất lượng theo quy định; triển khai có hiệu quả cơ chế chính sách đặc thù để thu hút nhân tài về cấp xã làm việc; sắp xếp bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ theo quy mô dân số, kinh tế, đặc thù từng xã, phường; kiên quyết không để xảy ra tình trạng nơi thừa, nơi thiếu cán bộ hoặc bố trí người không đúng việc và giao việc không đúng người.

- Triển khai, áp dụng cơ chế thử thách có thời hạn đối với một số vị trí trọng yếu. Tăng cường điều động, luân chuyển cán bộ từ cấp tỉnh về cấp xã, luân chuyển có mục tiêu. Bố trí cán bộ cấp xã theo đặc điểm địa bàn dựa trên điều kiện, đặc điểm kinh tế - xã hội, văn hóa, dân cư và yêu cầu phát triển của từng địa phương;

tăng cường tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp; thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo kịp thời, đúng quy định.

2.2. Tổ chức thực hiện

- Ủy ban nhân dân các xã, phường:

+ Chỉ đạo rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi quản lý, chủ động bố trí sắp xếp, đề xuất tuyển dụng công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với khung năng lực vị trí việc làm đã được duyệt (thực hiện thường xuyên).

+ Định kỳ tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp đúng theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; tổ chức tiếp công dân theo quy định.

+ Xây dựng lộ trình đảm bảo bố trí đủ công chức theo chuyên môn, nghiệp vụ đến hết năm 2030, hoàn thành phương án sắp xếp cán bộ, công chức dôi dư, số lượng công chức được bố trí đúng định mức biên chế theo phân loại đơn vị hành chính theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

+ Tham mưu đề xuất phương án tuyển dụng công chức, viên chức cấp xã: Phần đầu đến hết năm 2026, 100% xã, phường được bố trí đủ công chức theo chuyên môn, nghiệp vụ; đến hết năm 2030 hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng phương án sắp xếp cán bộ, công chức dôi dư, số lượng công chức được bố trí đúng định mức biên chế theo phân loại đơn vị hành chính.

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ xây dựng chính sách đặc thù của tỉnh về thu hút nhân tài vào làm việc ở cấp xã (nếu có).

3. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo yêu cầu thực tiễn

3.1. Nhiệm vụ, giải pháp

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026 - 2031 (theo lộ trình của Đề án).

- Chú trọng bồi dưỡng theo chức danh để chuẩn hóa kỹ năng, chuyên môn theo tiêu chuẩn chức danh gắn với phát triển năng lực theo vị trí việc làm. Quan tâm thực hiện bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu, giải quyết tình huống thực tế hoặc cập nhật chính sách mới. Tăng cường hỗ trợ tại chỗ giữa cán bộ giàu kinh nghiệm với cán bộ trẻ, học từ kinh nghiệm của địa phương. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nội dung về phục vụ doanh nghiệp, kinh tế số nông nghiệp, nông thôn, du lịch

cộng đồng, quản trị rủi ro xã hội, kỹ năng truyền thông chính sách và phối hợp liên ngành.

3.2. Tổ chức thực hiện

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026 - 2031 (theo lộ trình của Đề án).

- Các sở, ngành tỉnh theo ngành, lĩnh vực quản lý:

+ Phân công công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý các cơ quan trực tiếp đến các xã hỗ trợ, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn (thực hiện thường xuyên).

+ Chủ động rà soát, đánh giá khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, lĩnh vực mình phụ trách, đồng thời phối hợp với các cơ quan, địa phương:

(1) Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao để tổ chức thực hiện hoặc đề xuất đưa vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của tỉnh để thực hiện (thực hiện thường xuyên).

(2) Xây dựng Kế hoạch cử cán bộ, công chức chuyên môn của ngành trực tiếp đến cấp xã hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, trực tiếp "cầm tay, chỉ việc", để tháo gỡ những vướng mắc về nghiệp vụ, nâng cao kỹ năng xử lý công việc cho cán bộ cấp xã (thực hiện thường xuyên, do các ngành đề xuất hoặc cấp xã có yêu cầu, thực hiện từ Quý II năm 2026).

4. Hoàn thiện cơ chế đánh giá công chức, viên chức bằng kết quả đầu ra và sự hài lòng của người dân

4.1. Nhiệm vụ, giải pháp

Đánh giá công chức, viên chức bằng kết quả đầu ra, hiệu quả thực tế của công việc và lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo, yếu tố quan trọng để đánh giá công chức, viên chức. Xây dựng hệ thống đánh giá đa chiều, định lượng hóa phù hợp với từng chức danh, tập trung vào bốn nhóm chỉ số: (1) Kết quả thực hiện nhiệm vụ; (2) Chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; (3) Năng lực phối hợp với các địa phương và các ngành; (4) Kỷ luật, kỷ cương, liêm chính công vụ.

4.2. Tổ chức thực hiện

- Sở Nội vụ chủ trì nghiên cứu, hoàn thiện tiêu chí đánh giá tập thể và cá nhân theo quy định của Đảng và quy định tại Nghị định số 335/2025/NĐ-CP quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cơ quan hành chính nhà nước và công chức, nhất là ở cấp xã để tổ chức thực hiện (hoàn thành trong Quý III năm 2026).

- Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động lồng ghép kết quả khảo sát nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp với chính quyền cấp xã vào tiêu chí đánh giá, xếp loại hằng năm; thực hiện điều hành bằng tư duy quản trị hiện đại, chủ động, linh hoạt trong mọi tình huống (thực hiện thường xuyên).

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý cán bộ và thực thi công vụ

5.1. Nhiệm vụ, giải pháp

Thực hiện số hoá quản lý cán bộ (hồ sơ điện tử, theo dõi quá trình công tác, đào tạo, đánh giá trực tuyến, cảnh báo thiếu chuẩn vị trí việc làm); nâng cao kỹ năng số trong thực thi công vụ (văn bản điện tử, dịch vụ công, họp trực tuyến, khai thác dữ liệu cấp xã, bảo mật thông tin, nghiên cứu điều hành dựa trên dữ liệu). Gắn chuyển đổi số với công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực làm việc trong môi trường số, sử dụng dữ liệu, nâng cao tốc độ xử lý công việc, tính minh bạch và khả năng phối hợp liên thông để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

5.2. Tổ chức thực hiện

- Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện chuyển đổi số trong quản lý cán bộ và số hóa hồ sơ công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị (thực hiện từ năm 2026, hoàn thành trong năm 2029);

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tham mưu giải pháp nâng cao kỹ năng số trong thực thi công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực làm việc trong môi trường số (thực hiện từ năm 2026, hoàn thành trong năm 2030).

- Ủy ban nhân dân các xã, phường thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc cập nhật biến động dữ liệu hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo các tiêu chí “Đúng - Đủ - Sạch – Sống” theo đúng yêu cầu Bộ Nội vụ, không để xảy ra tình trạng số liệu ảo hoặc thông tin thiếu chính xác.

6. Siết chặt kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ cấp xã, phòng ngừa vi phạm từ sớm, từ xa; có cơ chế tạo động lực cho cán bộ cấp xã dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung

6.1. Nhiệm vụ, giải pháp

Siết chặt kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ ở cấp xã, ngăn chặn việc buông lỏng kiểm soát quyền lực, nể nang, cục bộ, cảm tình trong đánh giá, quy hoạch, bố trí, đề bạt và phân công công việc. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác

cán bộ, tập trung vào các khâu để phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Công khai tiêu chí, quy trình trong nội bộ để đảm bảo tính minh bạch, dân chủ, khách quan; tăng hồ sơ điện tử, công khai “hồ sơ công vụ”, chấp hành nghiêm quy định về dân chủ ở cơ sở, bảo vệ người phản ánh đúng, kiểm tra chéo định kỳ giữa các cấp.

Quản trịet đầy đủ, thực hiện nghiêm chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ trên địa bàn tỉnh; đồng thời phân biệt rõ giữa sáng tạo đúng quy định với làm ầu, làm tắt hoặc lợi dụng sáng tạo để vi phạm. Nghiên cứu triển khai danh mục việc khó cần người chịu trách nhiệm thực hiện thuộc các lĩnh vực quản lý đất đai, trật tự xây dựng, giải phóng mặt bằng, giải quyết tranh chấp, khiếu nại... theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; xây dựng cơ chế xin ý kiến nhanh đối với vấn đề mới; đánh giá, khen thưởng sáng kiến có hiệu quả; biểu dương kịp thời cán bộ xử lý tốt việc phức tạp, tồn đọng kéo dài.

6.2. Tổ chức thực hiện

- Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc xây dựng danh mục việc khó cần người chịu trách nhiệm thực hiện; cơ chế xin ý kiến nhanh đối với các vấn đề mới (hoàn thành trong năm 2026); theo dõi, biểu dương khen thưởng các sáng kiến hiệu quả, cán bộ thực hiện tốt (thực hiện thường xuyên).

- Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện công khai tiêu chí, quy trình trong nội bộ, số hóa hồ sơ cán bộ, công khai hồ sơ công vụ (thực hiện thường xuyên).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Căn cứ vào kế hoạch này, các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp vào kế hoạch phát triển ngành, địa phương hằng năm. Đồng thời, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này;

b) Quan tâm tìm kiếm sáng kiến quản trị, tuyên dương các cá nhân, tập thể có sáng kiến giúp nâng cao năng lực quản trị của địa phương. Phần đầu khi sơ kết, tổng kết tại Kế hoạch này, mỗi xã, phường có tối thiểu 01 sáng kiến được nhân rộng trong phạm vi quản lý.

c) Xây dựng quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng, quy chế khen thưởng trong nội bộ đơn vị có các tiêu chí ưu tiên đối với các cá nhân được phân công thực hiện hỗ trợ cho cấp xã được đánh giá có những đóng góp tích cực, giúp địa phương có chuyển biến rõ nét sau khi hoàn thành nhiệm vụ tăng cường.

d) Định kỳ vào ngày 05 tháng 11 hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo đối với trường hợp có vấn đề bất cập, vướng mắc, phát sinh trong triển khai thực hiện. Chủ trì tham mưu tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch đảm bảo thời gian quy định. / . *7/7k*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, TH (Khánh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng